

Số: 181/QĐ - STNMT

Bắc Ninh, ngày 7 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường
đối với Dự án Đầu tư và mở rộng Nhà máy sản xuất các chất phụ gia
sử dụng trong xây dựng của Công ty Sika hữu hạn Việt Nam
- Chi nhánh Bắc Ninh**

**Chủ dự án: Công ty Sika hữu hạn Việt Nam-Chi nhánh Bắc Ninh
Địa điểm thực hiện: KCN VSIP, tỉnh Bắc Ninh**

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC NINH

- Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;
- Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;
- Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;
- Căn cứ Công văn số 1974/UBND-NN.TN ngày 27 tháng 7 năm 2015 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định, phê duyệt và xác nhận việc thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường chiến lược; báo cáo đánh giá tác động môi trường; đề án bảo vệ môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh;
- Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với Dự án Đầu tư và mở rộng Nhà máy sản xuất các chất phụ gia sử dụng trong xây dựng của Công ty Sika hữu hạn Việt Nam-Chi nhánh Bắc Ninh họp ngày 31 tháng 3 năm 2017;
- Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với Dự án Đầu tư và mở rộng Nhà máy sản xuất các chất phụ gia sử dụng trong xây dựng của Công ty Sika hữu hạn Việt Nam-Chi nhánh Bắc Ninh đã được chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến của Hội đồng thẩm định kèm theo văn bản số 132-CVSK ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Công ty Sika hữu hạn Việt Nam-Chi nhánh Bắc Ninh,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với Dự án Đầu tư và mở rộng Nhà máy sản xuất các chất phụ gia sử dụng trong xây dựng của Công ty Sika hữu hạn Việt Nam-Chi nhánh Bắc Ninh (sau đây gọi là Dự án) được lập bởi Công ty Sika hữu hạn Việt Nam-Chi nhánh Bắc Ninh (sau đây gọi là chủ Dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:



1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:

1.1. Phạm vi của Dự án:

Dự án được thực hiện tại lô đất số 019A và 018 KCN VSIP, tỉnh Bắc Ninh với tổng diện tích 22.882 m².

1.2. Quy mô, công suất của Dự án:

Sản xuất các chất phụ gia sử dụng trong xây dựng với công suất 80.000 tấn/năm, cụ thể:

- Sản xuất phụ gia dạng bột với công suất 30.000 tấn/năm.
- Sản xuất phụ gia dạng lỏng với công suất 50.000 tấn/năm.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Nghiêm túc thực hiện các chỉ dẫn đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường. Tuân thủ các Quy chuẩn môi trường hiện hành có liên quan và các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện Dự án.

2.2. Đối với nước thải:

Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải công suất 50 m³/ngày đêm, bằng phương pháp hóa lý kết hợp với sinh học để xử lý toàn bộ nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất phát sinh.

Quy trình xử lý:

Nước thải sản xuất → Tách rác tinh → Bể thu điều hòa 1 → Cụm bể hóa lý (trung hòa, keo tụ, tạo bông) → Bể lắng hóa lý → Bể thu điều hòa 2 (tại đây tiếp nhận nước thải sinh hoạt) → Bể xử lý sinh học hiếu khí → Bể lắng sinh học → Bể khử trùng → Nước thải đầu ra.

Tiêu chuẩn xả thải: Theo Tiêu chuẩn của KCN VSIP.

Điểm xả thải: Hệ thống thu gom nước thải tập trung của KCN VSIP.

2.3. Đối với bụi, khí thải: Đầu tư lắp đặt hệ thống xử lý bụi, khí thải phát sinh từ khu vực trộn, khu vực đóng gói và các khu vực khác (trong trường hợp có phát sinh) đảm bảo bụi, khí thải trước khi thoát ra ngoài môi trường đạt Tiêu chuẩn, Quy chuẩn môi trường Việt Nam hiện hành, cụ thể như sau:

- Bụi, khí thải phát sinh tại công đoạn trộn của dây chuyền sản xuất sản phẩm lỏng: Đầu tư lắp đặt hệ thống thu bụi bằng tháp phun sương.

Quy trình xử lý:

Bụi, khí thải → Chụp hút → Tháp phun sương → Quạt hút → Ống thoát khí → Môi trường.

- Bụi, khí thải phát sinh tại công đoạn cấp liệu vào máy trộn, công đoạn trộn, công đoạn đóng gói của dây chuyền sản xuất sản phẩm bột: Đầu tư lắp đặt hệ thống thu bụi bằng hệ thống lọc bụi tay áo.

Quy trình xử lý:

Bụi, khí thải → Chụp hút → Ống hút → Hệ thống lọc bụi tay áo → Ống thoát khí → Môi trường.

2.4. Tổ chức thu gom, phân loại và xử lý toàn bộ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại (CTNH) trong quá trình thi công và vận hành Dự án theo đúng các quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày

24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

2.5. Thực hiện chương trình giám sát môi trường định kỳ.

2.5.1. Giám sát nước thải:

- Chỉ tiêu giám sát theo Quy chuẩn Việt Nam hiện hành, bao gồm: pH, BOD₅, COD, TSS, Amoni (tính theo N), Tổng Nitơ, Tổng Photpho, As, Hg, Pb, Cd, Coliform, Tổng dầu mỡ khoáng.

- Vị trí giám sát: tại hồ ga trước khi thoát vào hệ thống thu gom nước thải tập trung của KCN.

- Tần suất giám sát: 03 tháng 1 lần.

2.5.2. Giám sát khí thải:

- Vị trí giám sát: tại các ống thoát khí.

- Chỉ tiêu giám sát: Bụi tổng, SO₂, CO, NO_x (tính theo NO₂), Fomaldehyt, Naphtalen và các hợp chất hữu cơ, vô cơ khác (trong trường hợp có sử dụng).

- Tần suất giám sát: 03 tháng 1 lần.

Số liệu giám sát phải được cập nhật, lưu giữ và báo cáo định kỳ để cơ quan nhà nước kiểm tra.

3. Các điều kiện kèm theo: Tuân thủ các yêu cầu về tiêu thoát nước, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ và an toàn hóa chất, an toàn vệ sinh thực phẩm trong quá trình thực hiện Dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm sau đây:

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của dự án để niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

4. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh.


Điều 3. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 4. Ủy nhiệm Chi cục Bảo vệ môi trường phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.



Điều 5. Quyết định này thay thế Quyết định số 31/QĐ-TNMT ngày 24/9/2012 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Công ty Sika hữu hạn Việt Nam-Chi nhánh Bắc Ninh;
- BQL các KCN tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng TN&MT thị xã Từ Sơn;
- GD Sở, PGD Sở;
- TTr, CCQLĐĐ, VP ĐKĐĐ, N-KS-KTTV và BDKH, TT QTTNMT;
- Lưu: VT, CCMT. 



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đại Đồng